



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

QUÝ III - 2023

<http://www.molisa.gov.vn>

A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG ⁽¹⁾

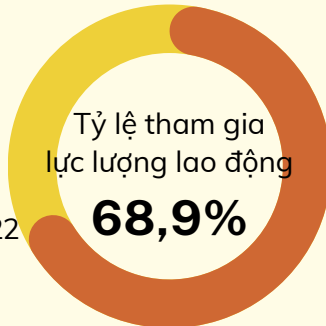
LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG

52,4 triệu người

tham gia lực lượng lao động

↗ 92,6 nghìn người so với Q2/2023

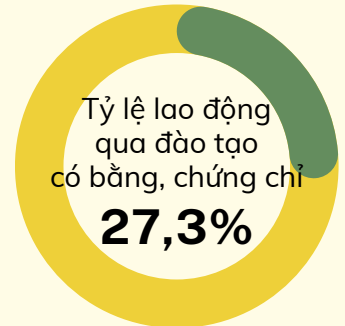
↗ 546 nghìn người so với Q3/2022



74,4% nam



62,4% nữ



VIỆC LÀM



Dịch vụ

39,8%



Công nghiệp - Xây dựng

33,3%



Nông, lâm nghiệp và thủy sản

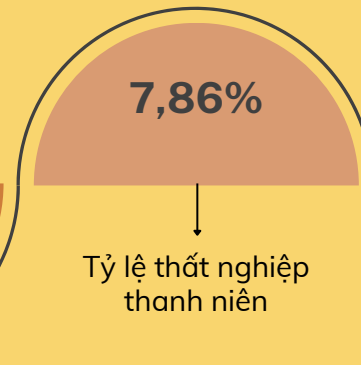
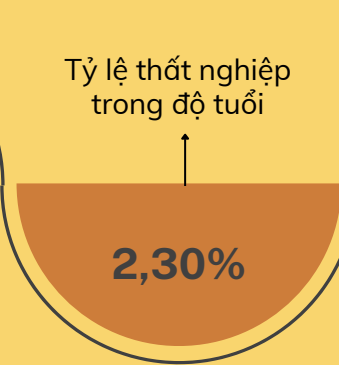
26,9%

51,3 triệu người có việc làm

↗ 87,4 nghìn người so với Q2/2023

↗ 523,6 nghìn người so với Q3/2022

THẤT NGHIỆP



THIẾU VIỆC LÀM



940,9 nghìn người trong độ tuổi thiếu việc làm

↗ 0,2 nghìn người so với Q2/2023

↗ 69,2 nghìn người so với Q3/2022

LAO ĐỘNG TỰ SẢN TỰ TIÊU TRONG NÔNG NGHIỆP



3,7 triệu người

↘ 220,4 nghìn người so với Q2/2023

↘ 0,6 triệu người so với Q3/2022

LAO ĐỘNG PHI CHÍNH THỨC

Tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức

65%

↘ 43,9 nghìn người so với Q2/2023

↘ 355,8 nghìn người so với Q3/2022

THU NHẬP CỦA LAO ĐỘNG LÀM CÔNG HƯỜNG LƯƠNG



7,1 triệu đồng/tháng

↗ 146 nghìn đồng so với Q2/2023

↗ 359 nghìn đồng so với Q3/2022

ĐVT: triệu đồng/tháng

8,1



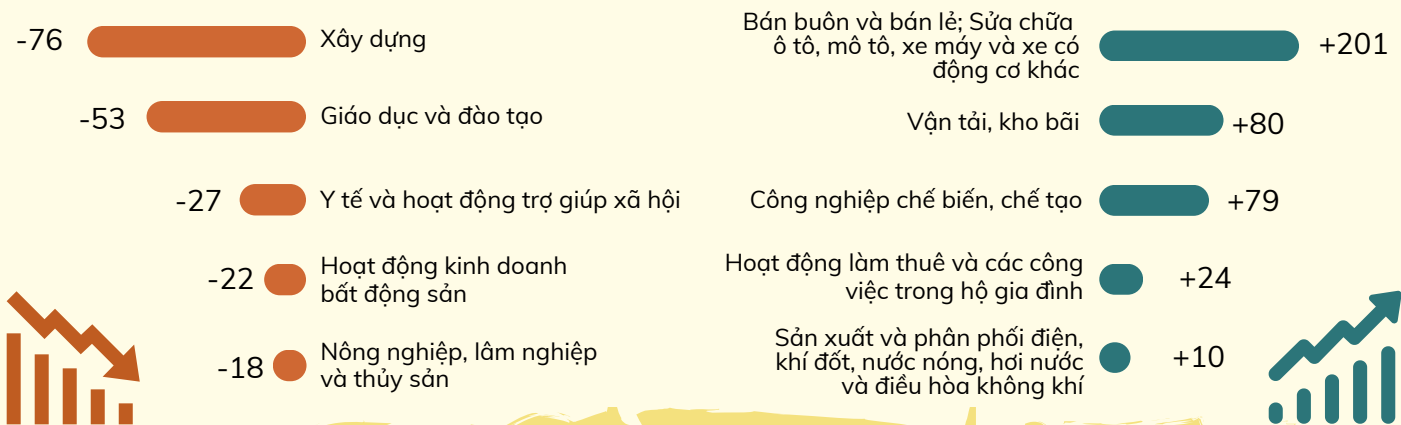
Nam

5,9

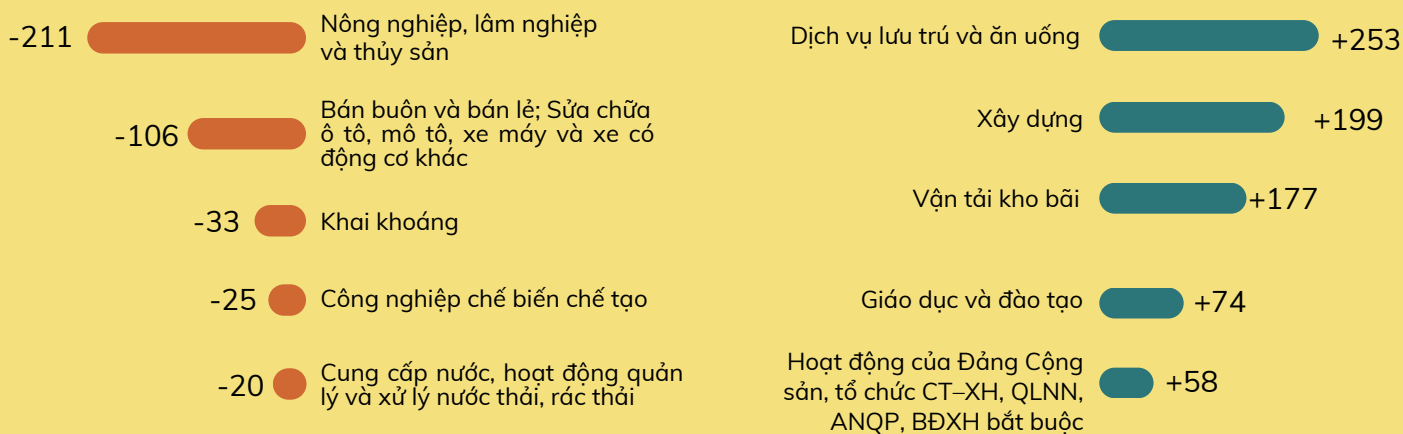


Nữ

BIẾN ĐỘNG VIỆC LÀM THEO NGÀNH Q3/2023 SO VỚI Q2/2023 (NGHÌN NGƯỜI)



BIẾN ĐỘNG VIỆC LÀM THEO NGÀNH Q3/2023 SO VỚI Q3/2022 (NGHÌN NGƯỜI)

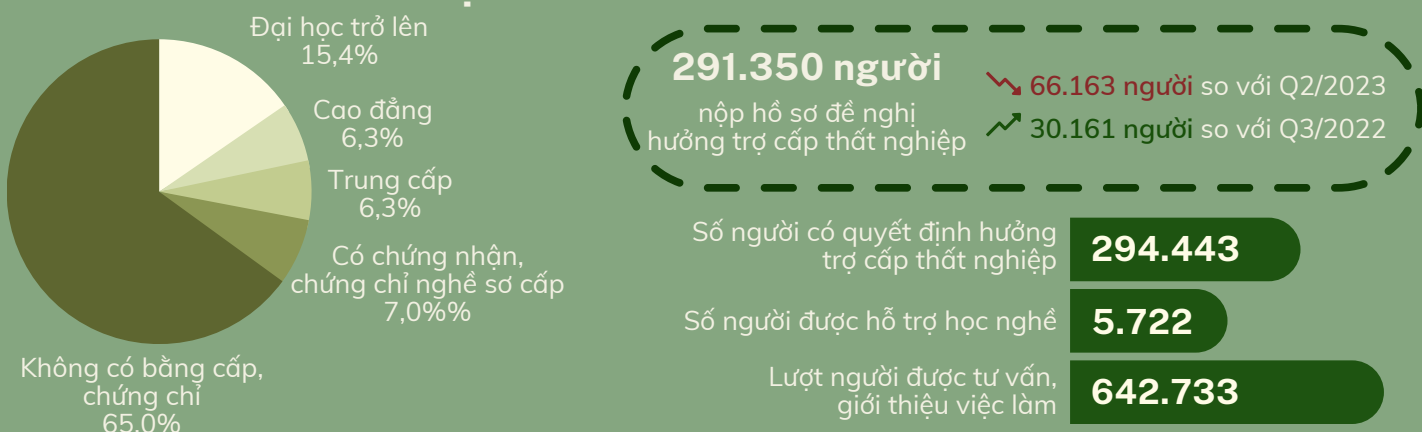


B. BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

B1. BẢO HIỂM XÃ HỘI (ƯỚC TÍNH ĐẾN 30/9/2023) ⁽²⁾



B2. BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP ⁽³⁾



5 NHÓM NGÀNH NỘP HỒ SƠ HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP LỚN NHẤT

(chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số đăng ký)

42,0% Công nghiệp chế biến, chế tạo

33,9% Hoạt động dịch vụ khác

4,3% Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

3,1% Bán buôn và bán lẻ; Sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác

2,5% Xây dựng

5 NHÓM NGHỀ NỘP HỒ SƠ HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP LỚN NHẤT

(chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số đăng ký)

26,2% Thợ may, thêu và các thợ có liên quan

6,4% Thợ lắp ráp

2,8% Kế toán

2,7% Nhân viên bán hàng

1,9% Kỹ thuật viên điện tử

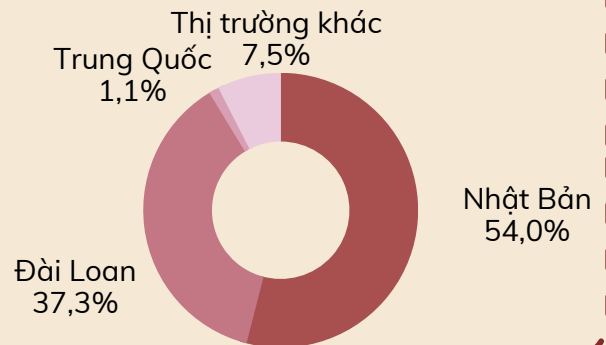
C. HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

C1. ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG⁽⁴⁾



39.213 lao động đi làm việc ở nước ngoài trong quý 3/2023

Số doanh nghiệp được cấp phép hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đến hết quý 3/2023 là 472 doanh nghiệp



C2. XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG, TÌM VIỆC TRÊN THỊ TRƯỜNG

Phân tích dữ liệu đăng tuyển dụng của doanh nghiệp và người lao động tìm việc làm từ internet trong quý 3/2023: 18.300 lượt doanh nghiệp đăng tuyển dụng 66.887 lao động, 73.085 người lao động tìm việc

XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG

Yêu cầu trình độ từ đại học trở lên **49,2%**

Yêu cầu trình độ cao đẳng, trung cấp **31,5%**

Không yêu cầu có CMKT **18,4%**

Vị trí nhân viên **60,9%**

Vị trí quản lý bậc trung **14,8%**

Vị trí quản lý bậc cao **13,4%**

ĐẶC ĐIỂM CỦA NGƯỜI ĐI TÌM VIỆC

45,6% Có trình độ Đại học trở lên

30,2% Có trình độ cao đẳng, trung cấp

24,1% Không có bằng cấp/chứng chỉ

49,4% Vị trí nhân viên

25,1% Việc làm tạm thời

22,1% Vị trí quản lý bậc trung

0,7% **39,1%** **32,1%** **18,2%** **9,9%**






<5 5-10 10-15 15-21 >21

Mức lương kỳ vọng (ĐVT: triệu đồng/tháng)

47,4% Từ 30 đến 39 tuổi

36,9% Từ 20 đến 29 tuổi

5 NHÓM NGÀNH CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG NHIỀU NHẤT

	In, sao chép bản ghi các loại	19,3%
	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	17,3%
	Hoạt động thu gom, xử lý và tiêu huỷ rác thải; tái chế phế liệu	16,2%
	Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học	14,6%
	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	8,1%

5 NHÓM NGHỀ CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG NHIỀU NHẤT

Nhà chuyên môn bậc trung	28,8%
Nhà chuyên môn kỹ thuật bậc cao	19,3%
Nhân viên trợ lý văn phòng	19,0%
Nhân viên dịch vụ và bán hàng	10,5%
Lãnh đạo và quản lý trong doanh nghiệp	7,7%

5 NGHỀ CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG NHIỀU NHẤT

Môi giới Bất động sản

Thực phẩm & Đồ uống

Kỹ thuật điện, nhân viên an ninh

Nhân viên marketing

Giám sát công trình

5 NHÓM NGHỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI TÌM VIỆC NHIỀU NHẤT

Kho vận

Nhân viên IT

Nhân viên marketing

Phân tích tài chính, kế toán

Bảo hiểm và môi giới bảo hiểm

D. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ 4/2023⁽⁵⁾



51,3 triệu người
có việc làm



tăng 166 nghìn người
so với Q3/2023

DỰ BÁO NHU CẦU TĂNG/GIẢM VIỆC LÀM Ở MỘT SỐ NGÀNH (so với cùng kỳ năm trước)

Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) **+7,4%**

Khai thác, xử lý và cung cấp nước **+2,4%**

Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất **+2,2%**

Sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện **-3,0%**

Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học **-2,2%**

Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác **-1,4%**

NGUỒN SỐ LIỆU

- (1) Tổng cục Thống kê - Điều tra lao động - Việc làm hàng quý
- (2) Vụ Bảo hiểm xã hội
- (3) Cục Việc làm
- (4) Cục Quản lý lao động ngoài nước
- (5) Viện Khoa học Lao động và Xã hội

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

 **0243.9361807**

 **bantinttld@molisa.gov.vn**

 **http://www.molisa.gov.vn**